TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/2023/QĐST- HNGĐ	*Q, ngày 29 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 137/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2023, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Lương Thị V**, sinh năm 1985

Nơi thường trú: thôn Núi Thành, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

* *Bị đơn*: Ông **Bùi Văn B**, sinh năm 1977

Nơi thường trú: thôn Núi Thành, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Lương Thị V và ông Bùi Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Lương Thị V và ông Bùi Văn B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: bà Lương Thị V và ông Bùi Văn B có 02 (Hai) con chung là Bùi Anh T, sinh ngày 15/ 02/2005 và Bùi Thị Mai L, sinh ngày 19/6/2011. Khi ly hôn, giao con chung Bùi Thị Mai L cho ông Bùi Văn B trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên, bà Lương Thị V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Con chung Bùi Anh T đã thành niên, không có nhược điểm về thể chất tâm thần, bà Lương Thị V và ông Bùi Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: bà Lương Thị V và ông Bùi Văn B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: bà Lương Thị V và ông Bùi Văn B không vay nợ chung của tổ chức, cá nhân nào.

- Về án phí: bà Lương Thị V tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010381 ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại bà Lương Thị V 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND, CCTHADS Tx Q;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã T, Tx Q;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Tâm